TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QUỐC** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2018/HS-ST
Ngày: 24/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Thanh Trông

Bà Phạm Thị Kiếm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc*** tham gia phiên tòa: Bà Đặng Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Hoàng N, sinh năm: 1981 tại huyện P, tỉnh A.

Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh A; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Trần Văn Bé T và bà Huỳnh Thị Ngọc G; Vợ: Văn Thị Ph, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Con: Có 01 người sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2018 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người bị hại*: Anh **Trương Minh H**, sinh năm 1993. (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã C, huyện P, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết với vợ chồng anh Trương Minh H nên Trần Hoàng N thường đến quán Lão Đại thuộc ấp C - xã C của vợ chồng anh H chơi và ngủ lại quán. Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 09/8/2018, Trần Hoàng N thức dậy, quan sát thấy vợ chồng anh H còn ngủ, trên bàn trong phòng ngủ của vợ chồng anh H có 01 cái ví và 02 cái điện thoại di động nên nảy sinh ý định chiếm đoạt các tài sản trên. Do cánh cửa chính phòng ngủ bị hư nên N đứng bên ngoài đưa tay vào lấy cái ví và 02 cái điện thoại bỏ vào túi quần mang đến một căn nhà hoang thuộc khu phố 10 - thị trấn D cất giấu rồi quay về quán Lão Đại ngủ tiếp.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày anh H thức dậy và phát hiện tài sản bị mất nên cùng N và những người trong quán tiềm kiếm. Đến khoảng 16 giờ, N đến căn nhà hoang tại khu phố 10 lấy các tài sản đã trộm được của anh H gồm: 1.600.000 đồng, 01 cái điện thoại Iphone 5 và 01 cái điện thoại Oppo F5 rồi đi xuống phà Thạnh Thới đi về Hà Tiên. Khi đến Hà Tiên, N đem cái điện thoại Iphone 5 bán cho anh Tăng Th được 800.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Đến ngày 10/8/2018 Trần Hoàng N bị phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

* Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động Oppo F5 màu đỏ, 01 cái ví da hiệu polo, 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 5, tất cả đã qua sử dụng và 650.000 đồng. Tất cả các tài sản trên đã trao trả cho chủ sở hữu.

* Tại bản kết luận về giá trị tài sản trong tố tụng hình sự số 39/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc, kết luận: Giá trị tài sản bị trộm cắp là 01 điện thoại di động hiệu Oppo, loại F5, 64G, màu đỏ có giá trị 4.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, 16G, màu xám đen có giá trị 1.600.000 đồng, riêng cái ví da màu đen thì không định giá được.

Bản cáo trạng số 112/CT-VKSPQ ngày 02/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Hoàng N đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị mức hình phạt cho bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Hoàng N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa.

Người bị hại - Anh Trương Minh H yêu cầu Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án: Bị cáo ăn năn hối cải, bị cáo xin lỗi bị hại, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ:

a) Bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 09/8/2018 tại quán Lão Đại thuộc ấp C, xã C, huyện P bị cáo thấy vợ chồng anh Trương Minh H đang ngủ trên bàn có để 01 cái ví bên trong có 1.600.000đồng và 02 điện thoại di động (gồm điện thoại hiệu Oppo và điện thoại hiệu Iphone 5). Sau đó trốn sang Hà Tiên thì bị phát hiện và bắt giữ cùng tang vật chứng.

b) Tại bản kết luận về giá trị tài sản trong tố tụng hình sự số 39/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc, kết luận: Giá trị điện thoại di động hiệu Oppo, loại F5, 64G, màu đỏ là 4.500.000 đồng và điện thoại di động hiệu Iphone 5, 16G, màu xám đen là 1.600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của anh Trương Minh H là 7.700.000đồng.

c) Vật chứng thu giữ là 01 điện thoại di động Oppo F5 màu đỏ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, 01 cái ví da hiệu polo và tiền Việt nam 650.000đồng.

d) Lời khai của người bị hại anh Trương Minh H xác định tài sản bị mất trộm phù hợp với tang vật được thu giữ.

Từ các chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử nhận định lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ khác nên có đủ căn cứ để kết luận vì lòng tham bị cáo đã lợi dụng sự sơ

hở của anh H để lấy trộm tài sản nhằm phục vụ cho mục đích cá nhân. Do đó, bị cáo đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo thực hiện hành vi một cách cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sỡ hữu tài sản hợp pháp của bị hại và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm mới đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa.

[5] Quan điểm của truy tố của Viện kiểm sát:

Tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về yêu cầu của người bị hại:

Anh Trương Minh H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy đây là sự tự nguyện của anh H và phù hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận.

[7] Về các vấn đề khác:

* Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại cho rằng đã nhận lại tài sản nay không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản nào khác nên miễn xét.

* Về xử lý vật chứng:

Các vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động Oppo F5 màu đỏ, 01 cái ví da hiệu polo, 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 5 đã qua sử dụng và 650.000 đồng. Tất cả các tài sản trên đã trao trả cho chủ sở hữu nên miễn xét.

* Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Hoàng N** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Xử phạt: Bị cáo **Trần Hoàng N 06 (sáu) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/8/2018.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Do người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản nào khác nên miễn xét.

4. Về án phí:

Căn Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- CQTHAHS huyện Phú Quốc;
- THA huyện Phú Quốc;
- CQCSĐT-CA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Trang